



## NHÀ TRƯỜNG – DOANH NHÂN HỢP TÁC ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI

"Triển khai mạnh mẽ yêu cầu tổ chức đào tạo theo nhu cầu xã hội" là một trong những nhóm giải pháp mà Phó thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân đã đề xuất khi báo cáo các giải pháp của ngành tại phiên họp của Chính phủ bàn về kế hoạch kinh tế xã hội đầu năm 2007. Cho đến nay, các trường đại học, cao đẳng của nhiều ngành như Hàng hải, Du lịch, Công nghệ... đã liên tiếp tổ chức những hội thảo trao đổi về vấn đề này. Tại các cuộc hội thảo, nhiều biên bản ghi nhớ giữa các trường, cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng lao động đã được ký kết.

Thấy rõ lợi ích của việc liên kết trong phát triển nguồn nhân lực giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, vừa qua, Hiệp hội các nhà Quản trị Doanh nghiệp cũng đã ký kết một văn bản hợp tác giữa Hiệp hội và Trường ĐHKHXH&NV. Để hỗ trợ cho hoạt động liên kết này, một ban điều phối hợp tác gồm lãnh đạo hiệp hội và một số lãnh đạo Nhà trường đã được thành lập. Đây là một hoạt động tích cực và chủ động của cả hai phía, nó thể hiện quyết tâm của cơ sở đào tạo và đại diện các nhà quản trị doanh nghiệp trong việc liên kết nâng cao chất lượng các nhà quản trị tương lai. Mặt khác nó cũng tỏ rõ tâm huyết và mong muốn của các nhà quản trị doanh nghiệp trong việc thực sự góp phần nâng cao năng lực của các nhà quản trị tương lai. Xét thực tế tính chất công việc của

hai phía, có thể thấy việc hợp tác có thể triển khai theo các hướng như giảng dạy, nghiên cứu, đồng đối tác của bên thứ ba...

Trước hết là về hợp tác trong công tác đào tạo thế hệ trẻ. Các giáo viên ở trường là người có kiến thức khá hệ thống và khá cập nhật. Tuy nhiên kiến thức và kinh nghiệm thực tế không nhiều. Các nhà doanh nghiệp có nhiều kiến thức thực tiễn. Có trường hợp để có được một bài học, họ phải trả giá khá đắt, có khi cả một gia tài lớn. Có nhiều trải nghiệm không bao giờ được đề cập trong các tài liệu giảng dạy. Tuy nhiên, do các doanh nhân không có nhiều thời gian, và đặc biệt thời gian cả họ bị phân mảnh, nhiều khi không thể chủ động bố trí một khoảng thời gian cố định trong ngày, trong tuần để lên lớp giảng bài cho sinh viên theo một thời khóa biểu định sẵn được. Do vậy cách tốt nhất là nhà trường nên dành khoảng 10 - 20% số tiết cho một môn để cho các



doanh nghiệp đến nói chuyện, truyền đạt lại những kinh nghiệm cho sinh viên. Bài học lý thuyết do các giáo viên giảng dạy sẽ được minh họa bằng các thực tế sinh động như vậy sẽ rất hữu ích.

Hoạt động đào tạo thứ hai có thể kết hợp được là nhận và hướng dẫn sinh viên thực tập tại doanh nghiệp. Một số doanh nghiệp không muốn nhận sinh viên thực tập vì cho rằng sinh viên đến chỉ gây phiền phức cho hoạt động bình thường của doanh nghiệp. Điều đó đúng khi mục đích đến thực tập của sinh viên là không đúng đắn. Hiện nay hầu hết sinh viên xác định rằng đi thực tập là để bổ sung kiến thức thực tế. Vì vậy họ rất tích cực chịu khó và ham học hỏi, làm việc nhiệt tình, không quản ngại khó khăn. Việc liên kết giữa nhà trường, doanh nghiệp và sinh viên mang lại lợi ích cho cả ba bên tham gia. Do vậy cả ba bên đều có trách nhiệm trong việc liên kết này.

Trước hết là lợi ích của nhà trường. Cái lợi lớn nhất của việc thực tập, thực tế là góp phần nâng cao năng lực, trình độ sinh viên, tức cũng là nâng cao uy tín đào tạo của nhà trường. Do vậy cơ sở đào tạo cần chịu trách nhiệm về nhân sự trước cơ sở thực tập (ví dụ cam đoan thay mặt sinh viên bồi thường những thiệt hại do họ có thể gây ra trong quá trình thực tập). Việc đảm bảo chịu trách nhiệm về sinh viên của các cơ sở đào tạo sẽ làm cho các doanh nghiệp yên tâm hơn khi nhận sinh viên thực tập. Có thể do tính chất công việc, một số doanh nghiệp chỉ nhận sinh viên thực tập vào những giai đoạn nhất định trong năm. Do đó, nhà trường cần bố trí thời khóa biểu, lịch trình

giảng dạy cho sinh viên một cách mềm dẻo để sinh viên có thể thực tập một cách trọn vẹn nhất, phù hợp với yêu cầu doanh nghiệp.

Doanh nghiệp nhận sinh viên được lợi gì? Trước hết đó là nguồn lao động ít tốn kém, có thể khai thác tăng nguồn thu cho cơ quan. Do là những sinh viên nên họ rất nhiệt tình với công việc chuyên môn. Mặt khác do được trang bị chuyên môn một cách bài bản nên sinh viên nhanh chóng nắm bắt được yêu cầu tác nghiệp đặt ra. Chỉ cần hướng dẫn không nhiều về kỹ năng là có thể khá yên tâm với kết quả công việc. Một điều lợi nữa mà doanh nghiệp có được khi nhận sinh viên thực tập là doanh nghiệp có đủ thời gian để lựa chọn được nhân viên thực sự vừa có năng lực, vừa có những đức tính phù hợp với yêu cầu của cơ quan. Rõ ràng đây là một cuộc phỏng vấn tuyển nhân viên chính xác hơn hẳn các cuộc thi tuyển vừa tốn thời gian, tiền bạc mà khó có được nhân viên vừa ý. Nếu nhận hướng dẫn sinh viên, doanh nhân sẽ bị một sức ép phải rà soát lại kiến thức của mình, có khi phải tìm đọc thêm một số tài liệu có liên quan. Có thể bằng cách này, danh nhân lại tìm thấy trong các tài liệu lý thuyết những vấn đề có ích cho công tác quản lý của mình.

Sinh viên được lợi gì? Các đợt cọ sát thực tế giúp họ hiểu rõ hơn những bài học lý thuyết. Với kinh nghiệm thực tập họ sẽ có thể dễ dàng và tự tin, sẵn sàng nhận công việc được giao sau khi ra trường. Đợt thực tập cũng là cuộc khảo sát, thử thách họ trong quá trình lập nghiệp. Cho dù đạt được kết quả nhiều hay ít, các đợt thực tập cũng mang lại cho sinh viên nhiều cơ hội khác nhau. Do

vậy sau đợt thực tập họ không hẳn quan tâm đến điểm báo cáo mà một giấy chứng nhận thực tập tại một doanh nghiệp. Bên cạnh các kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp, thực tập tại doanh nghiệp giúp sinh viên mở rộng mối quan hệ của mình. Quan hệ là một nguồn tài nguyên đặc biệt quý giá, nó có thể tạo cho sinh viên những cơ hội việc làm, cơ hội thăng tiến sau này.

Từ cách tiếp cận này cho thấy nếu cơ sở đào tạo nào không chịu trách nhiệm trước doanh nghiệp về nhân sự, sinh viên nào khi đi thực tập chỉ cốt có báo cáo, doanh nghiệp nào không nhận sinh viên thực

luyện đã từng được học.

Sinh viên được giáo viên ngoài nhà trường hướng dẫn cũng gặp phải một số thách thức nhất định. Thứ nhất là rất ít gặp được giáo viên hướng dẫn. Điều này yêu cầu sinh viên phải bố trí giờ giấc thật khoa học, chuẩn bị thật kỹ càng trước khi đến gặp giáo viên. Thứ hai là một số nhà doanh nghiệp chưa quen với các quy định trình bày khóa luận hay luận văn của nhà trường. Để tránh sai quy định, nhà trường cần gửi văn bản chỉ rõ các quy định cho giáo viên và sinh viên. Mặt khác, sinh viên cần chủ động tự mình tìm hiểu qua các khóa luận trước đó, qua bạn bè và giáo viên trong trường để tự điều chỉnh bài viết của mình. Bên cạnh thách thức đó, sinh viên có nhiều cơ hội tiếp cận thông tin thực tế, và đặc biệt mở rộng được quan hệ với các chuyên gia trong và ngoài ngành. Đây sẽ là một tài sản vô cùng quý giá cho họ trên con đường lập nghiệp sau này.

Nhà trường có sinh viên làm khóa luận dưới sự hướng dẫn của các doanh nhân sẽ có chủ đề phong phú và thực tế hơn. Các giáo viên có thể định hướng lại các bài giảng bằng các dẫn chứng thực tế lấy được từ một số khóa luận do giáo viên ngoài doanh nghiệp hướng dẫn. Các đề tài thực tiễn có thể gợi mở cho giáo viên những hướng chuyên sâu mới, có tính ứng dụng cao. Số sinh viên làm đề tài gắn với thực tiễn sản xuất nhiều hơn có nghĩa là nhiều sinh viên có khả năng hòa nhập nhanh chóng hơn với cuộc sống. Nói một cách khác, chương trình đào tạo đã tiếp cận sát hơn với thực tiễn xã hội.

Hợp tác nghiên cứu khoa học là hợp tác ở một mức cao hơn. Tuy các giáo viên ít trải nghiệm thực tế về ngành, song hầu hết lại rất nhanh nhạy với những vấn đề, những công trình khoa học mới, có tính thời sự. Trong khi đó, các nhà khoa học thực tiễn, các doanh nhân, có con mắt thực tế hơn. Họ quan tâm đến những vấn đề thiết thực có liên quan đến nhu cầu phát triển doanh nghiệp, đến những vấn đề cụ thể hàng ngày họ phải đối mặt. Sự hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp sẽ góp phần hình thành những đề tài nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Kết quả đề tài sẽ được xã hội đánh giá và sử dụng, tránh tình trạng báo cáo tổng kết của một số đề tài được đánh giá tốt song sau đó chỉ để trưng bày trong tủ kính. Các nhà doanh nghiệp và các giảng viên cùng nhau đề xuất, thiết kế và triển khai đề tài sẽ mang lại lợi ích cho cả hai bên. Phía doanh nghiệp có thể áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn phát triển sản xuất cho mình. Các doanh nhân, nhà khoa học từ thực tiễn sẽ nâng cao khả năng lý luận, các giáo viên sẽ bổ sung được nhiều kiến thức thực tế. Sinh viên có các đề tài cập nhật nhất để làm khóa luận tốt nghiệp.

Cùng hợp tác với bên thứ 3 là một lợi ích khác của liên kết doanh nghiệp và nhà trường. Việc liên kết với nhau, bổ sung cho nhau sẽ tạo nên một sức mạnh mới, tăng thêm uy tín của tổ chức. Nhiều tổ chức sẽ tin tưởng khi đặt vấn đề hợp tác với một đối tác có mối quan hệ chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn, giữa nhà trường với doanh nghiệp.

>> TRẦN ĐỨC THANH



tập là đã bỏ lỡ cơ hội cho chính mình.

Hoạt động liên kết đào tạo thứ ba là hướng dẫn và đánh giá báo cáo tốt nghiệp. Việc này có một số cơ hội và thách thức sau. Trước hết là cơ hội đối với doanh nghiệp. Những sinh viên và học viên cao học làm khóa luận tốt nghiệp hay luận văn tốt nghiệp sau khi họ đã học xong chương trình đào tạo. Kiến thức chuyên môn của họ hầu hết đã được trang bị đầy đủ. Theo quy chế đào tạo đại học, chỉ những sinh viên có điểm trung bình từ 6,5 trở lên mới được quyền viết khóa luận tốt nghiệp. Hầu hết các trường, do thiếu giáo viên nên thường quy định điểm sàn để làm khóa luận cao hơn rất nhiều, có khi trên 7,5. Điều đó có nghĩa là những sinh viên được làm khóa luận chủ yếu là những sinh viên khá giỏi. Hơn nữa, nhà trường thường gửi những sinh viên khá giỏi cho các doanh nhân hướng dẫn. Đây là một thuận lợi cho các doanh nhân. Những sinh viên này có thể thực hiện một ý tưởng hay kiểm chứng một trải nghiệm nào đó của doanh nhân. Họ không mất quá nhiều thời gian để hướng dẫn cho sinh viên. Mặt khác, do thế hệ trẻ có thể có nhiều ý tưởng sáng tạo độc đáo nên nhiều khi qua hướng dẫn sinh viên, doanh nhân cũng có thể làm tăng thêm lý luận của mình, nhớ lại một cách rõ ràng hơn những lý